

# SUY NGHĨ VỀ “KIỂU DẠY, KIỂU HỌC BẮC LÍ”

**PGS.TS. NGUYỄN VĂN ĐẢN**  
Trưởng Đại học Sư phạm Hà nội

## 1. Bắc Lí – Quê hương của phong trào thi đua “hai tốt”

Trường cấp II Bắc Lí được thành lập từ năm 1953. Trong vùng Pháp tạm chiếm, thầy trò vừa dạy học, vừa chạy giặc, vừa phải đi tìm nơi làm lớp học. Sau khi hòa bình lập lại ở miền Bắc, tháng 12 năm 1957 trường mới có quyết định xây dựng ở thôn Tú Yên, xã Trung Lí, Lí Nhân, Hà Nam. Trong những năm đầu, khi dân còn nghèo đói, Đảng và chính quyền đã cùng nhà trường vận động nhân dân đóng góp tranh, tre, công sức, trí tuệ để xây dựng các phòng học, các xưởng trường, làm đồ dùng dạy học. Thầy trò khai hoang cấy lúa, chăn nuôi, trồng trọt tự túc một phần lương thực, thực phẩm để tự cải thiện đời sống cho mình.

Mùa hè 1958, trong đợt chỉnh huấn toàn ngành Giáo dục, Nhà nước đã xác định tính chất của nền giáo dục mới là “*Giáo dục phục vụ chính trị; học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất*”.

Câu hỏi lớn đặt ra cho các nhà trường lúc đó là: Giáo dục kết hợp với lao động sản xuất là thế nào; chương trình, mục đích, nội dung, phương pháp dạy học lao động sản xuất là gì?

Không thụ động chờ đợi, thầy trò Bắc Lí đã tích cực, chủ động tổ chức lao động, trước hết để giải quyết những khó khăn về cơ sở vật chất dạy học của trường và tự túc lương thực, thực phẩm theo chỉ tiêu địa phương giao. Nhà trường đã tổ chức khai hoang, thí nghiệm thành công việc đưa giống lúa mới “*Lương Đình Của*” vào cấy đại trà ở vùng chiêm trũng, thí điểm “*lúa gieo thẳng*”, trồng cây vụ đông xen canh tăng vụ, cải tiến nông cụ thô sơ, dạy kĩ thuật sử dụng phân bón, làm thủy lợi v.v... Nhà trường đã phân công cho giáo viên phụ trách từng việc như: Xây dựng xưởng mộc, xưởng rèn, điện dân dụng, xây dựng “*Vườn sinh vật*”, “*Vườn địa lí*”, phòng đồ dùng dạy học, thành lập trại ươm cá bột, nuôi cá giống. Giáo viên vừa tự học vừa dạy học sinh thông qua lao động sản xuất. Vừa làm vừa rút kinh nghiệm, thầy trò Bắc Lí là những người đầu tiên đặt ra 8 nguyên tắc xây dựng chương trình dạy lao động sản xuất trong trường học.

Dựa vào các nguyên tắc dạy lao động, vào điều kiện cơ sở vật chất của trường, giáo viên xây dựng chương trình, nội dung lao động cho các khối lớp. Mỗi bài dạy được xác định rõ mục đích, nội dung công việc, công cụ lao động, các kiến thức, kĩ năng cần dạy, các kết quả cần đạt, yêu cầu an toàn lao động.

Nhiều học sinh trong “*Đội học tốt, làm tốt*” của trường đã trở thành những hướng dẫn viên kĩ thuật cho gia đình trong sản xuất. Ti Giáo dục tỉnh Hà Nam, Bộ Giáo dục đã về khảo sát nhiều lần và đánh giá: “*Trường Bắc Lí là đơn vị đi đầu về việc đưa lao động sản xuất vào dạy học trong nhà trường*”.

Miền Bắc bước vào thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, phong trào thi đua yêu nước: “*Sóng Duyên Hải*”, “*Gió Đại Phong*”, “*Lửa Thành Công*” “*Cờ Ba nhất*” đã tác động mạnh mẽ đến ngành Giáo dục. Theo lời Bác dạy, Bộ Giáo dục và Công đoàn Giáo dục Việt Nam đã tổ chức Hội nghị Tổng kết kinh nghiệm giáo dục tại thị xã Phủ Lí, Hà Nam. Trong hội nghị này, Bắc Lí được tuyên dương là “*Đơn vị lá cờ đầu của ngành Giáo dục*”. Ngày 20/10/1961 Bộ Giáo dục phát động phong trào: “*Học tập trường cấp II Bắc Lí, thi đua dạy thật tốt, học thật tốt, xây dựng nhà trường xã hội chủ nghĩa*”. Hưởng ứng phong trào thi đua “*Hai tốt*”, các trường ở các cấp học đã thực hiện khẩu hiệu “*Thi đua dạy thật tốt, học thật tốt, tiến kịp và tiến vượt Bắc Lí*”.

Về bản chất, dạy và học là hai hoạt động cơ bản, quyết định sự tồn tại, phát triển của mỗi nhà trường. Bác Hồ cũng đã dạy “*... Những người thi đua là người yêu nước nhất*”. Vì thế, những giáo viên thi đua “*Hai tốt*” là những người yêu nước nhất. Thực hiện khẩu hiệu “*Tất cả vì học sinh thân yêu*”, nhiều trường đã dạy tốt, học tốt. Nhiều điển hình giáo dục mới xuất hiện. Từ đó, Bắc Lí phải luôn nỗ lực vượt qua chính mình để tiến kịp, tiến vượt các đơn vị bạn.

Hè năm 1963, Bộ Giáo dục tổng kết phong trào thi đua “*Hai tốt*” và đã đánh giá rằng: “*Chưa bao giờ có một phong trào thi đua sôi nổi rộng khắp đến tất cả các cấp, các trường, từ Việt Bắc, Tây Bắc đến vĩ tuyến 17*” như vậy. Cũng từ đó đã xuất hiện cách gọi triu mến: “*Bắc Lí - quê hương của phong trào thi đua hai tốt*”.

Thời đó, một trường nông thôn ở vùng chiêm trũng, đói, nghèo, "sống ngậm da, chết ngậm xương" như Bắc Lí phần đầu trở thành Lá cờ đầu của ngành Giáo dục là một kì tích. Nhưng Bắc Lí luôn vượt qua chính mình, để duy trì phong trào thi đua "Hai tốt" trong suốt 60 năm qua là một hiện tượng giáo dục hiếm có.

Nhắc đến Bắc Lí, người ta thường ca ngợi đội ngũ giáo viên nhiệt tình, có lương tâm, trách nhiệm với nghề; học sinh ngoan, chăm chỉ, vượt khó; lãnh đạo Đảng, chính quyền, nhân dân cùng chung sức chăm lo giáo dục và nói nhiều về "Kiểu dạy, kiểu học Bắc Lí".

Vậy bản chất "Kiểu dạy, kiểu học Bắc Lí" là gì?

Tim hiểu thực tiễn dạy học ở Bắc Lí, chúng tôi nhận thấy nhà trường luôn kiên trì thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, thực hiện đúng, đủ chương trình do Bộ Giáo dục ban hành. Nhưng trong từng giai đoạn, tùy theo hoàn cảnh, Bắc Lí luôn chủ động sáng tạo điều chỉnh mục tiêu, nội dung phương pháp dạy học cho phù hợp với điều kiện của trường. Giáo viên Bắc Lí luôn chú ý tự làm các phương tiện trực quan, tiến hành các thí nghiệm trên lớp, dạy học ở phòng học bộ môn, Vườn sinh học, Vườn địa lí, cơ sở sản xuất. Về bản chất, các phương pháp dạy học mà giáo viên Bắc Lí sử dụng không khác với phương pháp nhiều giáo viên các trường đã sử dụng. Nếu có khác là ở chỗ giáo viên Bắc Lí luôn gắn gũi tìm hiểu, biết hoàn cảnh, đặc điểm, trình độ từng học sinh của mình. Họ biết học sinh thích học các nội dung có ý nghĩa, có giá trị ứng dụng trong cuộc sống; thích học với các phương tiện trực quan, thí nghiệm, thông qua lao động hoặc các phương tiện kĩ thuật hỗ trợ học tập; thích học tại phòng bộ môn, trong Vườn sinh học, Vườn địa lí, ở cơ sở sản xuất; thích được tổ chức, thu thập, xử lí thông tin, tự tìm ra những kiến thức kĩ năng mới.

Nắm được trình độ, nhu cầu của học sinh, giáo viên Bắc Lí đã căn cứ vào điều kiện của mình, của trường, vào nội dung bài học để chọn hình thức, phương pháp dạy phù hợp. Các phương pháp vấn đáp, quan sát, thí nghiệm thực hành, tìm hiểu thực tiễn, cách ghi chép, ghi nhớ, tái hiện, diễn đạt bằng lời nói, chữ viết, sơ đồ, bảng, biểu, cách học bằng "Bảng tóm tắt các điểm tựa", học theo nhóm nhỏ, giải quyết vấn đề, đã được nhiều giáo viên Bắc Lí vận dụng dạy học các môn suốt mấy thập niên qua. Cũng là sử dụng các nhóm phương pháp dạy dùng lời, đọc sách, sử dụng phương tiện trực quan hay phương pháp bài tập, giải quyết vấn đề, cũng là dạy

học sinh các thao tác tư duy phân tích, tổng hợp, so sánh, khái quát theo logic quy nạp hay diễn dịch, nhưng khi giáo viên biết lựa chọn phương pháp phù hợp với nội dung từng bài, thiết kế được các hành động cho học sinh thực hiện tự tìm kiếm kiến thức, vận dụng kiến thức mới giải quyết vấn đề thực tiễn, gắn với mục tiêu học tập thì bài học sẽ trở nên sống động, hấp dẫn. Đó cũng là nét độc đáo, là bản chất của "Kiểu dạy, kiểu học Bắc Lí".

## 2. Cải tiến dạy học trong trường phổ thông theo hướng nào?

Những năm gần đây, nhiều giáo viên muốn nâng cao chất lượng dạy học, nhưng không biết cải tiến theo hướng nào. Một số cho rằng biết dùng máy vi tính, đèn chiếu đa năng, màn hình thay cho phấn bảng trên lớp là đổi mới dạy học. Những người khác tăng cường hoạt động học của học sinh bằng cách dạy mở rộng, đào sâu, nâng cao kiến thức trong sách giáo khoa; cho thêm nhiều bài tập khó, cung cấp các đáp án chuẩn bị sẵn cho học sinh học thuộc, dạy tăng giờ trong ngày, tăng buổi trong tuần, tăng tháng trong năm. Kết quả là dạy thêm, học thêm tràn lan, học sinh không còn thời gian tự học. Cần khẳng định rằng, dù phương tiện kĩ thuật hỗ trợ dạy học có hiện đại đến đâu, dù phần mềm dạy học xây dựng có tốt đến mấy thì cũng không giúp học sinh rèn luyện được các kĩ năng vận dụng, kĩ năng làm thí nghiệm và thực hành. Những phần mềm dạy học được sử dụng hiệu quả nhất khi trong một vài phút trên lớp, giáo viên cho học sinh quan sát bằng hình vẽ toàn bộ một hiện tượng xảy ra trong thời gian rất dài (sự phát triển của cây) hoặc cực ngắn (phản ứng hóa học), ở rất xa (các nước, các miền), đã từ lâu hoặc hiếm khi xuất hiện (động đất, sóng thần), các hiện tượng vi mô (cấu tạo nguyên tử, phân tử) hoặc vĩ mô (sao chổi, chuyển động của hệ mặt trời), hiện tượng rất nguy hiểm hoặc độc hại (sự nổ của bom nguyên tử, phản ứng hạt nhân), các hình ảnh về một nhân vật, sự kiện, di tích lịch sử hoặc các kì quan ở trong hoặc ngoài nước...

Lí luận và thực tiễn đã khẳng định rằng không có phương pháp dạy học nào là vạn năng. Mỗi phương pháp đều có ưu điểm và nhược điểm riêng. Mặt khác, vì không một nhà trường nào và cũng không một chương trình nào có thể dạy cho học sinh tất cả những kiến thức cần cho cuộc sống. Chính vì vậy, ngày nay, nâng cao chất lượng nhà trường hướng vào dạy phương pháp học cho học sinh, để các em có thể tự học tất cả những gì cần cho học tập, cho

cuộc sống, nghề nghiệp. Vấn đề là mỗi giáo viên phải nắm vững cách sử dụng và hiểu các ưu điểm, nhược điểm của từng phương pháp; biết nhu cầu, trình độ học sinh của mình, biết các điều kiện mà mình có, biết lựa chọn các phương pháp phù hợp, biết thiết kế các hành động học cho học sinh thực hiện, tự tìm kiếm kiến thức, rèn luyện kĩ năng.

Có nhiều quan điểm dạy học khác nhau, dẫn đến có nhiều cách phân loại phương pháp dạy học. Những người tán thành quan điểm chia phương pháp dạy học theo nguồn kiến thức đã chia thành: Nhóm phương pháp dùng lời; nhóm phương pháp đọc tài liệu; nhóm phương pháp dùng phương tiện trực quan; nhóm phương pháp bài tập giải quyết vấn đề. Tương ứng với 4 nhóm phương pháp dạy có 4 nhóm phương pháp học. Dù làm việc với nguồn kiến thức nào thì hoạt động học cũng phải tuân theo quy luật nhận thức: Từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng rồi trở về thực tiễn. Diễn đạt theo thuật ngữ Tâm lí dạy học thì đó là quá trình nhận thức cảm tính bằng các giác quan; quá trình thực hiện các thao tác tư duy, chuyển từ nhận thức cảm tính thành nhận thức lí tính; quá trình vận dụng kiến thức mới, rèn luyện kĩ năng, vận dụng giải quyết các vấn đề thực tiễn đơn giản; quá trình tự kiểm tra. Diễn đạt theo hành động học, dù là học với bất kì nguồn kiến thức nào, thì học sinh cũng cần các nhóm kĩ năng học cơ bản đó là:

- Nhóm kĩ năng tổ chức hoạt động học. Trong đó, học sinh cần xác định mục đích học; những việc cần làm; phân công chuẩn bị các phương tiện, điều kiện, ghép nối, lắp ráp, chuẩn bị cho việc học của cá nhân, hoặc của cả nhóm;

- Nhóm kĩ năng thu thập thông tin. Trong đó, học sinh thực hiện các thao tác hành động học, thí nghiệm, thu thập thông tin bằng các giác quan, ghi chép số liệu, nhận xét diễn biến các sự kiện, hiện tượng;

- Nhóm kĩ năng xử lí thông tin. Trong đó, học sinh phải tái hiện các kiến thức, kĩ năng đã biết, tìm mối liên hệ với các sự kiện hiện tượng mới; tiến hành các thao tác phân tích, tổng hợp, tính toán, so sánh, khái quát theo logic quy nạp hoặc diễn dịch để tìm ra các kết luận mới;

- Nhóm kĩ năng vận dụng kiến thức, rèn luyện kĩ năng. Trong đó, học sinh vận dụng các kiến thức, kĩ năng mới và cũ để giải quyết các bài tập, các vấn đề thực tiễn đơn giản;

- Nhóm kĩ năng tự kiểm tra. Trong đó, học sinh

tự kiểm tra việc thực hiện các công việc, các thông tin thu được, quá trình lập luận, tính toán, điều chỉnh; ghi nhớ dài hạn; tái hiện, biểu đạt lại bằng lời nói, chữ viết, hình vẽ, sơ đồ, biểu, bảng, đồ thị cho giáo viên và người khác hiểu được.

Thông qua việc lựa chọn phương pháp tối ưu dạy từng bài học, giáo viên thiết kế hành động học cho học sinh thực hiện, tự tìm kiếm kiến thức, rèn luyện kĩ năng. Dẫn từng bước, các em sẽ nắm được các nhóm kĩ năng học cơ bản: Tổ chức hoạt động học, thu thập thông tin, xử lí thông tin, vận dụng lí thuyết vào bài tập, tự kiểm tra điều chỉnh, nghĩa là các em đã biết phương pháp học với các nguồn kiến thức.

Tóm lại, xét từ góc độ của lí thuyết hoạt động "Kiểu dạy, kiểu học Bắc Lí" về bản chất là phù hợp với quan điểm dạy học hướng vào người học, với hướng cải tiến dạy học trong các nhà trường tiên tiến hiện nay.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trường Cấp II Bắc Lí, *Báo cáo tổng kết cuối năm học 1960 - 1961*.
2. Bắc Lí, *30 năm phấn đấu và trường thành (10/1953-10/1983)*, Bản tổng kết thi đua của Trường Phổ thông cơ sở Bắc Lí.
3. Nguyễn Văn Đản, *Cơ sở lí luận và thực tiễn của các biện pháp đổi mới cách dạy, cách học của Trường Cấp II Bắc Lí*, Tổng kết 10 năm (1983 - 1993) đổi mới dạy học của Trường Phổ thông cơ sở Cấp II Bắc Lí.
4. Nguyễn Văn Đản (2012), *Tổ chức hoạt động học*, NXB Giáo dục Việt Nam.

### SUMMARY

*Grasping qualifications and demands of students, Bac Li teachers have based on prevailing conditions of their own, their school's and on the lesson contents to select teaching modalities and methods as appropriate. Methods such as oral examinations, observations, practical experiments, real life explorations, recording, memorizing, recalling, oral expressions, writing scripts, graphs, tables, schedules, learning by a "summary of fulcrums", small group learning have been applied by Bac Li teachers in teaching various subjects in the last several decades. This is also the uniqueness and nature of "Teaching and Learning Styles of Bac Li". From the theoretical perspective, the activity "Teaching and Learning Styles of Bac Li" is in nature in line with the student-centered perspective and with the renovated teaching in advanced schools at present.*